Thứ Ba, Ngày 29 Tháng 7 Năm 2025

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Áp lực chốt lời lịch sử

▶ Thị trường mở phiên giao dịch với gap tăng 5.18 điểm nối tiếp đà tăng của phiên giao dịch trước. Chỉ số ngay sau đó chịu áp lực chốt lời mạnh ở hầu hết mọi nhóm ngành sau các thông tin về thuế bất động sản và chứng khoán cho nhà đầu tư cá nhân đang được đề xuất sửa đổi gây ảnh hưởng tiêu cực. Đồng thời áp lực chốt lời càng lớn hơn khi khối ngoại tiếp tục duy trì đà bán ròng.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index điều chỉnh mạnh 64.01 điểm (-4.11%), còn 1,493.41 điểm; HNX-Index tăng 8.43 điểm (-3.20%), còn 255.36 điểm. Thanh khoản toàn thị trường trong phiên chốt lời mạnh đạt mức cao nhất lịch lên đến 80.2 nghìn tỷ đồng, tương ứng chỉ khoảng 3,254 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 964 tỷ đồng trong phiên, tập trung nhiều nhất ở HPG, FPT và GVR. Ở chiều ngược lại, SHB, VNM và LPB là các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất.

▶ VCB (-2.87%), VHM (-3.66%), BID (-5.0%) là ba mã cổ phiếu gây áp lực giảm điểm nhiều nhất lên thị trường ngày hôm nay. Ở chiều ngược lại, VGC (+1.79%), BSR (+0.51%), PET (+6.99%) là ba cổ phiếu nâng đỡ thị trường trong phiên điều chỉnh mạnh.

▶ Vận tải, Dịch vụ thương mại và Dịch vụ viễn thông là các nhóm ngành gây ảnh hưởng tiêu cực nhất đến chỉ số trong phiên hôm nay. Các mã tương ứng của ngành là ACV, VGI và VEF.

▶ **Góc nhìn kỹ thuật:** Thiếu sự dẫn dắt của dòng tiền tổ chức sau khi vượt đỉnh, VN-Index gặp áp lực chốt lời mạnh mẽ và giảm sâu hơn 64 điểm trong phiên giao dịch. Chỉ số RSI rớt khỏi vùng quá mua. VN-Index bị bán mạnh và xuyên thủng MA9 cho thấy thị trường đang bước vào pha điều chỉnh trong ngắn hạn. Chỉ số có thể xuất hiện các phiên hồi trong các phiên tới trước khi gặp áp lực bán, nhà đầu tư cân nhắc hạ tỷ trọng và không mua mới ngày sau phiên giảm sâu. Về xu hướng dài hạn, chúng tôi cho rằng VN-Index vẫn đang giữ xu hướng tăng giá khi nằm trên MA20/MA50/MA200. Pha điều chỉnh 5-10% này là cần thiết để VN-Index có thể tiến tới 1,600-1,700 điểm

Ở trường hợp tích cực: Thị trường nhiều khả năng sẽ gặp điều chỉnh trước khi tiếp tục tăng điểm để hướng tới 1,600-1,700 điểm. Các đợt điều chỉnh về quanh 1,450-1,480 sẽ là cơ hội tốt để nhà đầu tư gia tăng vị thế

Ở trường hợp tiêu cực: Lực bán áp đảo khiến VN-Index đánh mất EMA20 và EMA50 điểm kèm theo đó là thông tin bất lợi về kinh tế có thể đưa VN-Index quay về trạng thái sideway trong biên độ rộng.

Chiến lược: Ở những phiên điều chỉnh kỹ thuật về quanh 1,400-1,450 điểm, nhà đầu tư có thể cân nhắc giải ngân từng phần ở những cổ phiếu có kết quả kinh doanh tốt và hưởng lợi từ kỳ vọng nâng hạng thị trường. Trong trường hợp, dòng tiền tổ chức không xuất hiện trở lại ở vùng 1,400-1,450 điểm, nhà đầu tư có thể giảm tỷ trọng cổ phiếu để quản trị rủi ro.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,493	-4.1	8.9	19.8	15.9	1.9	6,723,309
VN30 Index	1,621	-4.4	9.9	26.1	12.8	2.0	4,618,516
VN Midcap	2,271	-5.3	15.1	19.4	19.5	1.8	1,214,007
VN Smallcap	1,545	-3.7	6.9	5.0	23.4	1.1	290,212
HNX Index	255	-3.2	12.1	7.5	24.4	1.3	352,158
UpCom	106	-0.8	5.4	11.1	13.4	1.8	772,334

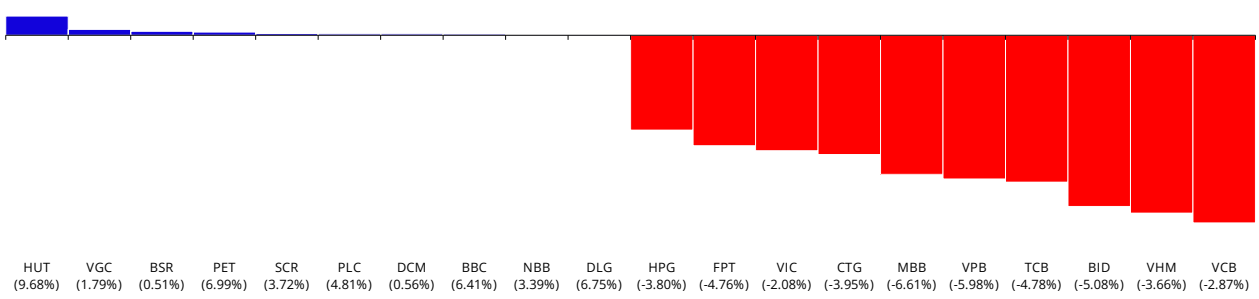
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-4.4	4.0	9.3	1.1	29.4	3.8	142,165
Bảo hiểm	-4.4	-5.4	-2.1	10.5	15.1	1.5	50,092
Bất động sản	-3.5	16.4	83.0	80.9	25.5	2.0	1,251,909
CNTT	-4.7	2.4	-18.5	-3.6	23.0	4.8	197,784
Dầu khí	-3.1	0.5	-5.4	-22.5	20.1	2.2	58,161
Dịch vụ tài chính	-6.9	30.5	35.5	43.3	24.7	1.9	261,603
Tiện ích	-1.3	2.7	1.5	-6.5	19.5	1.9	293,872
Du lịch và Giải trí	-5.3	19.8	33.3	45.1	17.5	13.1	173,287
Hàng & DV CN	-4.4	11.0	26.2	23.5	16.6	2.0	183,999
Hàng CN & Gia dụng	-2.8	0.1	-12.2	-11.8	12.8	1.6	54,296
Hóa chất	-4.7	-1.9	-3.3	-8.3	20.7	1.9	223,702
Ngân hàng	-4.8	7.4	13.2	20.2	9.9	1.7	2,401,605
Ô tô và phụ tùng	-4.4	8.2	25.0	6.1	23.0	1.4	18,253
Tài nguyên Cơ bản	-3.7	11.4	9.3	4.4	17.9	1.5	242,289
Th.phẩm & Đồ uống	-3.2	3.3	2.9	1.6	20.6	2.6	447,175
Truyền thông	-6.4	8.1	2.5	77.4	19.6	1.5	3,016
Xây dựng và Vật liệu	-3.2	8.3	17.4	19.8	19.6	1.6	149,737
Y tế	-1.8	0.9	-3.3	0.6	18.2	2.1	39,144

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	99	0.1	1.3	1.3	-0.5	-9.0	-5.6
USD/JPY	148	0.0	1.3	3.1	4.3	-5.5	-3.6
USD/CNY	7	0.0	0.1	0.2	-1.3	-1.7	-1.2
KRW/USD	1,392	0.2	0.8	2.8	-3.0	-5.5	0.6
EUR/USD	1	0.1	1.5	1.8	-1.7	-10.6	-6.5
USD/VND	26,219	0.1	0.3	0.4	0.9	2.9	3.7
Dầu Thô	67	0.7	1.5	2.6	11.2	-6.3	-11.4
Xăng	237	11.0	12.8	13.4	14.5	18.4	-1.8
Khí đốt	3	3.0	-5.4	-17.7	-9.1	-15.3	61.4
Than	116	0.0	4.9	8.5	18.8	-7.8	-17.6
Vàng	3,327	0.4	-3.0	0.7	0.3	26.8	39.5
Thép cuộn	3,460	-0.3	1.1	8.2	4.5	-0.3	-1.2

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Kien Tran
☎ (84-28) 6299 - 8000
✉ kien.tt@shinhan.com

[Analyst]
Ngoc Le
☎ (84-28) 6299 - 8017
✉ ngoc.lh@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1. MSN – Bán lẻ: Masan cho biết kênh bán lẻ truyền thống giảm 20% doanh thu do áp lực từ quy định thuế mới. Tập đoàn đang tìm kiếm các kênh bán hàng trực tuyến để bù đắp thiệt hại này.

2. FPT – Công nghệ: FPT đã phát hành thành công 222,17 triệu cổ phiếu cho 89.290 cổ đông vào ngày 22/7, nâng vốn điều lệ lên 17.000 tỷ đồng. Sự kiện này củng cố vị thế tài chính của FPT trong ngành công nghệ.

3. VIB – Ngân hàng: Ngân hàng Quốc tế (VIB) ghi nhận lợi nhuận sau thuế 4.000 tỷ đồng trong nửa đầu năm 2025, tăng 9% so với cùng kỳ năm trước, nhờ doanh thu ngoài lãi tăng và giảm 30% dự phòng rủi ro.

4. ACB – Ngân hàng: Đến cuối quý II/2025, Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) ghi nhận dư nợ tín dụng 634.000 tỷ đồng, tăng 9,1% so với đầu năm, cho thấy ACB đang tích cực mở rộng cho vay trong bối cảnh kinh tế phục hồi.

5. VGI – Công nghệ: Viettel Global (VGI) ghi nhận lợi nhuận ròng 2.389 tỷ đồng trong quý 2/2025, tăng 185% so với cùng kỳ năm trước. Doanh thu tăng trưởng mạnh mẽ, củng cố vị thế tài chính và tiềm năng phát triển bền vững của công ty.

6. VRE – Bất động sản: Vincom Retail ghi nhận lãi sau thuế quý 2/2025 đạt 1.200 tỷ đồng, tăng 20% so với cùng kỳ. Tỷ lệ lấp đầy các trung tâm thương mại đạt mức cao, nhờ vào sự đóng góp từ các TTTM mới khai trương.

7. NVL – Bất động sản: Novaland (HoSE: NVL) ghi nhận doanh thu quý 2 năm 2025 đạt 1.200 tỷ đồng, tăng 15% so với cùng kỳ năm trước, nhưng báo lỗ 666 tỷ đồng sau thuế. Sự phục hồi doanh thu không đủ bù đắp cho chi phí gia tăng trong hoạt động kinh doanh.

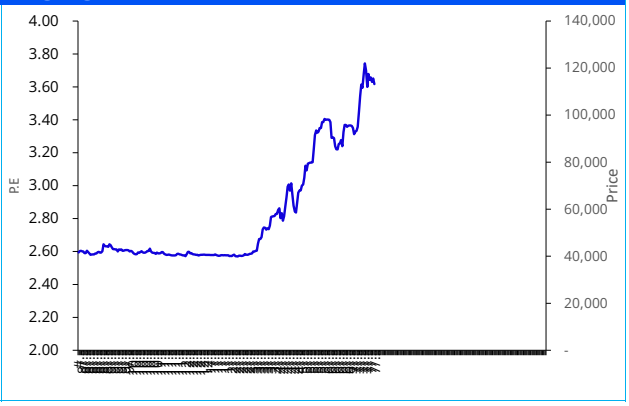
8. STK – Dệt may: Sợi Thế Kỷ đã đầu tư 2.000 tỷ đồng vào nhà máy Unitex, với 1.000 tỷ đồng vay USD. Doanh nghiệp này phải trả nợ hàng trăm tỷ đồng trong tháng tới mà chưa huy động vốn thành công.

9. CMG – Công nghệ: Tập đoàn công nghệ CMC dự kiến chia cổ tức 10% bằng cổ phiếu và đặt mục tiêu doanh thu 1 tỷ USD vào năm 2028, với lợi nhuận 550 tỷ đồng cho năm 2025. Kế hoạch này thể hiện chiến lược tăng trưởng bền vững của công ty.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Tập đoàn Dabaco Việt Nam - DBC

DBC – Nông nghiệp: Dabaco ghi nhận lợi nhuận quý 2/2025 tăng 250%, đạt 507 tỷ đồng, nhờ vào sự tăng trưởng mạnh mẽ trong lĩnh vực thức ăn chăn nuôi và chăn nuôi tập trung. Tiềm năng tăng trưởng bền vững của tập đoàn được củng cố trong bối cảnh dịch tả lợn.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	7/28/2025	7/29/2025	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Công nghệ Thông tin	90.0	1,015	2,034	1,070	
2	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	74.9	2,267	5,393	3,083	
3	Bán lẻ	73.5	1,039	1,833	1,056	
4	Dịch vụ tài chính	72.2	7,067	13,731	7,973	
5	Y tế	69.4	60	92	54	
6	Dầu khí	63.9	1,027	1,870	1,141	
7	Xây dựng và Vật liệu	60.7	3,070	4,856	3,022	
8	Ô tô và phụ tùng	55.8	353	444	285	
9	Hàng cá nhân & Gia dụng	49.5	282	380	254	
10	Ngân hàng	48.6	11,601	16,084	10,823	
11	Bất động sản	48.1	7,551	9,694	6,546	
12	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	47.0	583	823	560	
13	Hóa chất	46.4	1,549	2,529	1,727	
14	Bảo hiểm	38.8	71	93	67	
15	Tài nguyên Cơ bản	35.2	3,857	3,704	2,739	
16	Thực phẩm và đồ uống	29.5	3,081	4,332	3,346	
17	Du lịch và Giải trí	27.4	441	572	449	

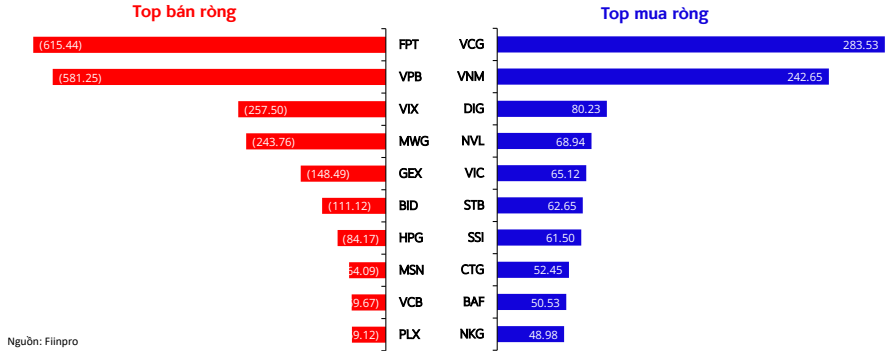
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
SHB	SHB	Ngân hàng	15,050	-6.5	3.1	69.2	155	2,446.1	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	33,900	-4.8	-4.1	37.5	486	1,571.0	
PDR	BĐS Phát Đạt	Bất động sản	20,650	-7.0	1.2	-0.2	500	916.2	
NVL	Novaland	Bất động sản	16,300	-6.9	-3.8	59.0	477	890.2	
HDB	HDBank	Ngân hàng	26,500	-6.9	4.1	3.9	390	915.1	
VIB	VIBBank	Ngân hàng	18,550	-1.6	6.6	11.6	566	825.6	
DBC	Tập đoàn DABACO	Thực phẩm và đồ uống	33,450	-7.0	-1.2	20.5	384	879.7	
HCM	Chứng khoán HSC	Dịch vụ tài chính	25,250	-7.0	-0.2	11.2	266	936.9	
ACB	ACB	Ngân hàng	22,750	-4.6	-0.7	5.5	403	795.6	
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	45,150	-6.9	0.9	59.4	836	284.5	
VIC	VinGroup	Bất động sản	113,200	-2.1	-3.7	179.2	34	524.7	
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	34,300	-6.2	-4.5	17.8	101	222.3	
VRE	Vincom Retail	Bất động sản	28,000	-4.6	-6.7	63.3	28	230.3	
HVN	Vietnam Airlines	Du lịch và Giải trí	32,000	-4.5	-3.3	41.7	78	87.2	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	92,100	-3.7	-3.6	130.3	(42)	372.0	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	45,150.0	-6.9	0.9	57.0	4.3	50.90	
HVN	Vietnam Airlines	Du lịch và Giải trí	32,000.0	-4.5	-3.3	41.7	4.9	29.95	
HVH	Đầu tư và Công nghệ HVC	Xây dựng và Vật liệu	13,700.0	-2.1	-4.5	50.7	8.4	10.20	
TTA	XD và PT Trường Thành	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	11,300.0	-5.0	0.4	-9.6	1.0	12.90	
TLD	ĐT XD và PT Đô thị Thăng Long	Bất động sản	7,520.0	0.3	5.0	26.8	-0.9	6.16	
PDR	BĐS Phát Đạt	Bất động sản	20,650.0	-7.0	1.2	-0.2	-1.9	20.00	
VIB	VIBBank	Ngân hàng	18,550.0	-1.6	6.6	7.3	-2.1	19.95	
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	34,300.0	-6.2	-4.5	9.8	-2.8	34.15	
DBD	Dược - TB Y tế Bình Định	Y tế	55,200.0	-2.0	0.2	-4.2	-3.3	55.80	
IMP	IMEXPHARM	Y tế	51,000.0	-1.7	-2.3	8.5	-4.4	48.00	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

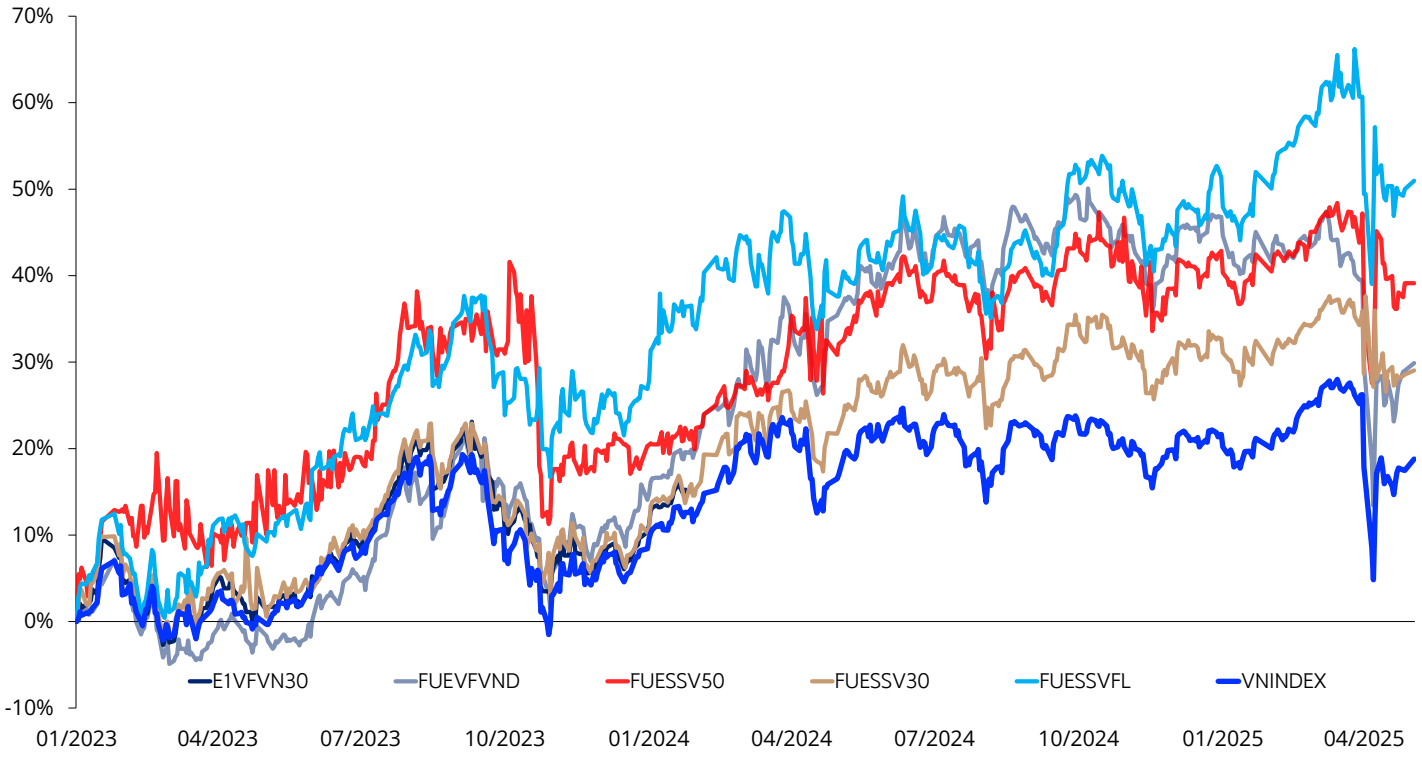
Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
7/29/2025	5,636.2	6,600.5	-964.3
7/28/2025	3,585.8	4,634.3	-1,048.5
7/25/2025	3,598.9	3,662.3	-63.4
7/24/2025	5,021.4	5,229.7	-208.3
7/23/2025	3,585.1	3,339.3	245.8
7/22/2025	3,772.1	5,523.4	-1,751.3
7/21/2025	4,260.5	4,085.0	175.4
7/18/2025	3,166.9	3,263.7	-96.8
7/17/2025	3,675.0	3,829.3	-154.3
7/16/2025	6,202.8	5,966.4	236.4
7/15/2025	3,842.1	2,735.8	1,106.3
7/14/2025	3,218.6	3,090.5	128.2
7/11/2025	4,071.2	2,855.2	1,216.1
7/10/2025	4,389.2	3,313.2	1,076.0
7/9/2025	5,435.6	3,497.3	1,938.3
7/8/2025	4,886.3	3,374.1	1,512.2

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	28,800	-3.0%	12.0%	22.7%	830,800	24.4	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	24,380	-3.3%	15.2%	21.3%	14,800	0.4	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	28,250	-3.5%	15.3%	27.8%	431,700	12.3	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	35,640	-2.6%	8.3%	6.3%	177,200	6.4	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	21,400	-3.8%	14.1%	19.4%	147,100	3.2	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	20,650	-2.1%	17.3%	23.7%	39,200	0.8	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	19,600	-4.1%	10.2%	20.4%	7,400	0.1	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	10,500	0.0%	17.1%	23.5%	1,100	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	11,000	-3.7%	10.2%	22.6%	2,900	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	13,690	-5.6%	12.3%	14.1%	33,600	0.5	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	16,270	-3.7%	13.9%	24.2%	3,400	0.1	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	14,540	-5.3%	4.7%	2.7%	1,100	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	12,210	-5.2%	5.3%	3.3%	4,300	0.1	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	13,450	n.a	8.9%	7.0%	1,700	0.0	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	0.0%	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	11,100	0.0%	11.0%	15.6%	0	n.a	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	246.1	(357,612)	(612,148)	28.0	17.0	1.0	1.94	1.9	12.4	67.1
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	5.2	(7,168)	(13,460)	25.3	24.8	0.8	1.81	1.6	12.2	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	18.4	7,819	(60,857)	37.9	21.2	1.0	2.21	1.6	9.9	81.4
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	497.6	570,057	645,323	8.8	19.8	1.0	1.96	1.8	12.1	83.8
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	-	-	22.8	16.9	0.9	2.04	1.6	11.6	46.8
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	7.0	(5,934)	(7,682)	28.8	20.3	0.8	1.68	2.1	13.8	68.1
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	37.8	-	(2,078)	26.9	18.7	1.0	1.67	2.0	13.9	74.6
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	-	-	17.4	54.1	0.9	2.01	1.6	11.6	49.3
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	85.3	(71,587)	(121,533)	27.9	21.2	0.9	1.88	1.7	10.6	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	16.4	(2,653)	3,571	16.0	22.7	0.9	1.49	1.5	15.4	39.9
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	12.2	(36,502)	(41,722)	33.6	22.8	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	13.5	(1,454)	13,437	5.4	22.6	1.0	1.91	1.9	12.4	84.0
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	1.4	28.6	0.2	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	4.1	n.a	n.a	11.1	24.8	1.0	2.09	1.8	11.6	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	0.7	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities